

Số: 32/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 13 tháng 9 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**  
**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ Chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*  
*Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*  
*Căn cứ Công văn số 4884/BKHĐT-TH ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2022;*  
*Trên cơ sở Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*  
*Xét Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022, với nội dung cụ thể như sau:**

Tổng số vốn dự kiến kế hoạch năm 2022 là 3.544,89 tỷ đồng (Ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn tỷ, tám trăm chín mươi triệu đồng), với các nội dung như sau:

1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.267,3 tỷ đồng (Một nghìn hai trăm sáu mươi bảy tỷ, ba trăm triệu đồng), cụ thể theo từng nguồn vốn như sau:

a) Nguồn vốn trong nước (vốn Ngân sách Trung ương bổ sung cho địa phương): bố trí 1.190 tỷ đồng cho 19 dự án (gồm bố trí 1.160 tỷ đồng cho 18 dự án chuyển tiếp và bố trí 30 tỷ đồng 01 dự án khởi công mới), chi tiết theo ngành, lĩnh vực sau:

- Giáo dục, đào tạo và dạy nghề: bố trí 25 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.
- Các hoạt động kinh tế: bố trí 945 tỷ đồng cho 17 dự án, như sau:
  - + Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: bố trí 260 tỷ đồng cho 05 dự án chuyển tiếp.
  - + Giao thông: bố trí 535 tỷ đồng cho 10 dự án (09 dự án chuyển tiếp: 505 tỷ đồng; 01 dự án khởi công mới: 30 tỷ đồng).
  - + Khu kinh tế, Khu công nghiệp: bố trí 120 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.
  - + Du lịch: bố trí 30 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.
- Đầu tư các dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng: bố trí 220 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.

b) Nguồn vốn nước ngoài (ODA): bố trí 77,3 tỷ đồng cho 03 dự án chuyển tiếp, chi tiết theo ngành, lĩnh vực sau:

- Công nghệ thông tin: bố trí 15,3 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp.
- Y tế: bố trí 62 tỷ đồng cho 02 dự án chuyển tiếp.

2. Vốn ngân sách tỉnh: 2.277,59 tỷ đồng (Hai nghìn hai trăm bảy mươi bảy tỷ, năm trăm chín mươi triệu đồng), cụ thể theo nguồn vốn như sau:

a) Nguồn cân đối ngân sách địa phương: bố trí 758,59 tỷ đồng cho 41 dự án (gồm bố trí 589,3 tỷ đồng cho 34 dự án chuyển tiếp; bố trí 55 tỷ đồng cho 07 dự án khởi công mới); bố trí 20,29 tỷ đồng để trả nợ vay, quyết toán dự án hoàn thành, thực hiện chuẩn bị đầu tư và bố trí 94 tỷ đồng hỗ trợ mục tiêu cho cấp huyện, cụ thể như sau:

- \* *Vốn tỉnh quản lý*: 664,59 tỷ đồng, chi tiết như sau:
  - Trả nợ vay: bố trí 10,1 tỷ đồng.
  - Chuẩn bị đầu tư: bố trí 5 tỷ đồng.
  - Các công trình có Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án: bố trí 5,19 tỷ đồng.
  - Thực hiện dự án: 644,3 tỷ đồng, theo ngành, lĩnh vực sau:
    - + Quốc phòng - An ninh và trật tự, an toàn xã hội: bố trí 57 tỷ đồng cho 04 dự án chuyển tiếp.
    - + Giáo dục, đào tạo và dạy nghề: bố trí 2 tỷ đồng cho 01 dự án chuyển tiếp (đối ứng vốn NSTW).
    - + Văn hóa, thông tin: bố trí 19 tỷ đồng cho 03 dự án (gồm 02 dự án chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới).

+ Phát thanh, truyền hình, thông tấn: bố trí 30 tỷ đồng cho 01 dự án chuyên tiếp.

+ Thể dục thể thao: bố trí 3,5 tỷ đồng cho 01 dự án chuyên tiếp.

+ Bảo vệ môi trường: bố trí 1,5 tỷ đồng cho 01 dự án chuyên tiếp (*đối ứng vốn ODA*).

+ Giao thông: bố trí 310,6 tỷ đồng cho 16 dự án chuyên tiếp.

+ Du lịch: bố trí 4 tỷ đồng cho 01 dự án chuyên tiếp.

+ Công nghệ thông tin: bố trí 35,7 tỷ đồng cho 03 dự án chuyên tiếp.

+ Thực hiện quy hoạch: bố trí 30 tỷ đồng cho 01 dự án chuyên tiếp.

+ Hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội: bố trí 148 tỷ đồng cho 08 dự án (*gồm 03 dự án chuyên tiếp và 05 dự án khởi công mới*).

+ Xã hội: bố trí 3 tỷ đồng cho 01 dự án khởi công mới.

\* *Vốn phân cấp cho huyện quản lý*: 94 tỷ đồng, chi tiết như sau:

- Hỗ trợ có mục tiêu theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 63 tỷ đồng.

- Hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện đầu tư các Cụm quản lý hành chính cấp xã: 31 tỷ đồng.

b) Nguồn thu sử dụng đất: 200 tỷ đồng (*trong đó: tỉnh quản lý là 82,5 tỷ đồng, bố trí 49,5 tỷ đồng cho 04 dự án chuyên tiếp, phần vốn còn lại bố trí 30% trích lập Quỹ phát triển đất, 10% chi sự nghiệp kinh tế; vốn giao cho cấp huyện thu để chi theo quy định là 117,5 tỷ đồng*), cụ thể như sau:

\* *Vốn tỉnh quản lý*: 82,5 tỷ đồng, chi tiết như sau:

- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, bao gồm công trình xã hội hóa (60%): bố trí 49,5 tỷ đồng cho 04 dự án chuyên tiếp.

- Trích lập Quỹ phát triển đất 30%: 24,75 tỷ đồng;

- Chi lập hồ sơ bản đồ địa chính 10% (*chi sự nghiệp kinh tế*): 8,25 tỷ đồng.

\* *Vốn giao cấp huyện thu để chi theo quy định*: 117,5 tỷ đồng, chi tiết như sau:

- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, bao gồm công trình xã hội hóa (60%): 70,5 tỷ đồng.

- Trích lập Quỹ phát triển đất 30%: 35,25 tỷ đồng;

- Chi lập hồ sơ bản đồ địa chính 10% (*chi sự nghiệp kinh tế*): 11,75 tỷ đồng.

c) Nguồn thu xổ số kiến thiết: bố trí 1.319 tỷ đồng cho 71 dự án (*gồm bố trí 660,5 tỷ đồng cho 47 dự án chuyên tiếp; bố trí 375,5 tỷ đồng cho 24 dự án khởi công mới và bố trí 283 tỷ đồng hỗ trợ mục tiêu cho huyện*), cụ thể như sau:

\* *Vốn tỉnh quản lý*: 1.036 tỷ đồng, chi tiết theo ngành, lĩnh vực sau: